

Rx Thuốc bán theo đơn

Để xa tầm tay trẻ em  
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng  
Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ

# GENFLU-N

SĐK: VD-23388-15

◆ **THÀNH PHẦN:** Mỗi tuýp 10g chứa:

**Hoạt chất:**

Fluocinolon acetonid.....2,5 mg  
Neomycin sulfat.....50 mg

**Tá dược:** Propylen glycol, cetanol, stearyl alcohol, acid citric, paraffin lỏng, sorbital monostearat, polysorbat 60, propyl paraben, methyl paraben, nước tinh khiết.

◆ **DẠNG BẢO CHẾ:** Kem bôi da

◆ **DƯỢC LỰC HỌC**

GENFLU-N chứa fluocinolon acetonid là corticosteroid, được kết hợp với kháng sinh neomycin dùng để điều trị các bệnh viêm da có kèm nhiễm khuẩn.

◆ **DƯỢC ĐỘNG HỌC**

Corticosteroid tại chỗ có thể hấp thu từ da bình thường còn nguyên vẹn. Sự hấp thu dưới da tăng lên khi da bị viêm hoặc mắc các bệnh khác.

Khi hấp thu qua da, corticosteroid tại chỗ trải qua dược động học giống như corticosteroid toàn thân. Corticosteroid gắn kết với protein huyết tương ở các mức độ khác nhau. Corticosteroid được chuyển hóa chủ yếu ở gan và sau đó được đào thải qua thận. Một vài corticosteroid tại chỗ và chất chuyển hóa của nó cũng được đào thải vào mật.

◆ **CHỈ ĐỊNH**

Chàm dị ứng, chàm ở trẻ em, ngứa sẩn Besnier, chàm hình đĩa, chàm giãn tĩnh mạch, vẩy nến, viêm da tiết bã nhờn, viêm da tiếp xúc, viêm da thần kinh, lupus ban đỏ, ban đỏ đa dạng, lichen đơn và phẳng.

◆ **LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG**

Thông thường, trong các trường hợp cấp: bôi 3 lần/ngày.  
Trong các bệnh da mãn tính và đang hồi phục: bôi 1 lần/ngày.

◆ **CHỐNG CHỈ ĐỊNH**

- Bệnh nhân tiền sử mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của thuốc.
- Trứng cá đỏ.
- Nhiễm khuẩn ở da do vi khuẩn, nấm và virus (Herpes, thủy đậu).
- Hăm bẹn.
- Mẫn cảm với aminoglycosid
- Trẻ em dưới 1 tuổi

◆ **THẬN TRỌNG**

- Dùng steroid tại chỗ liên tục kéo dài có thể gây teo da. Không nên bôi lên mặt trong thời gian dài.
- Khi dùng thuốc trên mảng da rộng không nên băng kín vì tăng nguy cơ nhiễm độc toàn thân.
- Có thể gây suy vô tuyến thượng thận ở những người bệnh dùng lượng lớn thuốc và bôi trên diện rộng, dài ngày hoặc băng kín.
- Những người bị vẩy nến cần được theo dõi cẩn thận vì bệnh có thể nặng lên hoặc tạo vẩy nến có mù.
- Thận trọng với người bệnh suy giảm chức năng tế bào T hoặc những người đang điều trị bằng thuốc suy giảm miễn dịch khác.
- Trẻ em dễ bị suy giảm trực tuyến yên - dưới đồi - thượng thận

và hội chứng Cushing hơn người lớn vì tỷ lệ diện tích bề mặt da/cân nặng lớn hơn. Biểu hiện của suy vô tuyến thượng thận bao gồm chậm lớn, không tăng cân. Do vậy, hạn chế dùng cho trẻ em và giữ ở liều tối thiểu cần thiết đủ đạt hiệu quả điều trị.

- Đã có hiện tượng kháng chéo nhiều giữa neomycin với kanamycin, framycetin, và gentamicin. Tránh dùng tại chỗ lâu vì có thể gây mẫn cảm trên da và dễ mẫn cảm chéo với các kháng sinh aminoglycosid khác.

- Có thể bị loét sau khi dùng thuốc ở vết thương rộng.

◆ **TƯƠNG TÁC THUỐC**

Chưa có báo cáo

◆ **SỬ DỤNG CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ**

Khi cần thiết dùng cho người mang thai, nên dùng với liều thấp nhất.

Không nên bôi thuốc lên vú mẹ trước khi cho trẻ bú. Khi cần điều trị cho người cho con bú, bôi một lượng tối thiểu cần thiết và trong thời gian ngắn nhất.

◆ **ẢNH HƯỞNG ĐẾN KHẢ NĂNG LÁI XE HOẶC VẬN HÀNH MÁY MÓC**

Không ảnh hưởng.

◆ **TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN**

Ít gặp tác dụng không mong muốn khi dùng thuốc. Tỉnh thoảng có gặp các phản ứng không mong muốn như mẫn cảm hoặc kích ứng ở chỗ bôi thuốc.

Ít gặp,  $1/1000 < ADR < 1/100$

Da: Teo da, vết rạn, nhiễm khuẩn thứ phát, dát sần, trứng cá đỏ, viêm da mặt, quá mẫn.

Hiếm gặp,  $ADR < 1/1000$

Nội tiết: Suy vô tuyến thượng thận.

Da: Rậm lông.

Có nguy cơ tăng tác dụng không mong muốn toàn thân và các phản ứng không mong muốn tại chỗ nếu dùng thuốc thường xuyên, bôi trên diện rộng, hoặc dùng trong thời gian dài cũng như khi điều trị các vùng dễ bị hăm hoặc băng kín chỗ bôi thuốc.

\* **Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi dùng thuốc.**

◆ **QUÁ LIỀU**

Dùng tại chỗ corticosteroid có thể hấp thu một lượng đủ gây tác dụng toàn thân.

◆ **BẢO QUẢN:** Trong hộp kín, nơi khô mát, tránh ánh sáng, dưới 30°C.

◆ **HẠN DÙNG:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

\* **Không dùng thuốc quá thời hạn sử dụng.**

◆ **ĐÓNG GÓI:** Hộp 1 tuýp 10g.

Sản xuất tại:

**CÔNG TY TNHH PHIL INTER PHARMA**  
Số 25, Đường số 8, KCN Việt Nam - Singapore,  
Thuận An, Bình Dương